

b) Thành lập thị trấn Cầu Giấy.

Thị trấn Cầu Giấy có diện tích là 120 hécta, gồm đất của xã Dịch Vọng và xã Yên Hòa.

Địa giới của thị trấn Cầu Giấy ở phía đông giáp phường Cầu Giấy quận Ba Đình, phía tây giáp thị trấn Cầu Diễn, phía nam và phía bắc giáp xã Dịch Vọng.

c) Thành lập thị trấn Cầu Diễn.

Thị trấn Cầu Diễn có diện tích là 143 hécta gồm một phần đất của ba xã Mai Dịch, Phú Minh và Mỹ Đình.

Địa giới của thị trấn Cầu Diễn ở phía đông giáp thị trấn Cầu Giấy, phía tây giáp xã Phú Minh, phía nam giáp xã Mỹ Đình, phía bắc giáp xã Mai Dịch.

Điều 4. — Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 1982

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng
Bộ trưởng tổng thư ký

NGUYỄN HỒU THỤ

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

CHỈ THI số 251-CT ngày 24-9-1982
bổ sung một số điều về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công nhân, viên chức công tác ở Cam-pu-chia.

Để bảo đảm sinh hoạt cho cán bộ, công nhân, viên chức công tác dài hạn ở Cam-pu-chia, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành

chỉ thị số 350-TTg ngày 3-11-1979. Đến nay, để đáp ứng với sự phát triển của tình hình và tạo điều kiện cho anh chị em công tác tốt hơn, căn cứ đề nghị của các ngành có liên quan, Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng quy định bổ sung một số chính sách, chế độ sau đây.

I. Về tiền lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi công tác dài hạn ở Cam-pu-chia.

1. Khoản phụ cấp đặc biệt nói ở điều 1, phần I của chỉ thị số 350-TTg ngày 3-11-1979 của Thủ tướng Chính phủ nay được quy định bằng 45% mức lương chính tinh theo quyết định số 134-HĐBT ngày 17-8-1982 của Hội đồng bộ trưởng.

Đối với những cán bộ công tác ở miền núi thực sự có khó khăn, hoặc vùng thiểu an ninh thì phụ cấp đặc biệt bằng 60% mức lương chính nói trên.

Trưởng Đoàn chuyên gia ở Cam-pu-chia có trách nhiệm quy định cụ thể những vùng coi là miền núi có khó khăn, vùng thiểu an ninh theo tinh thần bảo đảm quan hệ hợp lý giữa các vùng và phù hợp với tình hình an ninh từng nơi, từng lúc.

2. Được đền lại tem phiếu thực phẩm (hoặc số mua hàng thay tem phiếu) cho gia đình sử dụng để mua hàng theo định lượng quy định của Nhà nước; nơi nào cấp bù bằng tiền thay tem phiếu thì cũng cấp bù bằng tiền vào tiền lương theo quyết định số 134-HĐBT ngày 17-8-1982 của Hội đồng bộ trưởng.

Các cơ quan, địa phương có cán bộ, công nhân đi công tác ở Cam-pu-chia có trách nhiệm tiếp tục làm tem phiếu thực phẩm, hoặc số mua hàng, hoặc cấp phát khoản bù tiền thay tem phiếu cho anh chị em.

3. Khi có quyết định đi công tác dài hạn ở Cam-pu-chia, mỗi cán bộ, công nhân được cấp một lần một số tiền để mua một

quần, một áo sơ mi; một mán cá nhân; một đôi dép nhựa theo giá bán lẻ của Nhà nước, hoặc có thể mua những thứ đồ dùng khác thay những mặt hàng trên đây mà người đi công tác thấy cần thiết, nhưng tổng số tiền trợ cấp không quá 800 đồng. (Nếu giá cả những mặt hàng này có thay đổi nhiều thì Bộ Tài chính xem xét, điều chỉnh mức nói trên cho phù hợp).

4. Người đi công tác dài hạn ở Cam-pu-chia được cung cấp đủ 5 mét vải mỗi năm theo giá cung cấp.

Để tránh khó khăn trong việc sử dụng phiếu vải, cơ quan tài chính cấp bù bằng tiền cho anh chị em theo giá bán lẻ của Nhà nước. Cơ quan, đơn vị cấp phát tiền lương có trách nhiệm dự trù và cấp phát khoản bù tiền vải này cho anh chị em.

5. Thời gian công tác dài hạn ở Cam-pu-chia được tính bằng 1,5 lần khi tính thời gian công tác để xét điều kiện về hưu, mất sức và khen thưởng.

II. Về tiền ăn, tiền tiêu vặt, công tác phí, nghỉ phép, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật.

1. Trước mắt, Đoàn chuyên gia sử dụng quỹ tiền Riel do ban cung cấp để cấp phát tiền ăn và tiền tiêu vặt hàng tháng cho cán bộ, công nhân đi công tác dài hạn. Mức tiền ăn và tiêu vặt do Đoàn chuyên gia căn cứ vào tình hình cung cấp tiền Riel của bạn để tạm thời quy định. Người đi công tác dài hạn ở Cam-pu-chia phải trả lại công quỹ số tiền ăn bằng tiền Việt Nam theo mức 64 đồng đổi với cán bộ A, B; 48 đồng đổi với cán bộ C; 36 đồng đổi với các cán bộ, công nhân, viên chức khác. Hàng tháng cơ quan, đơn vị cấp phát lương cho người đi công tác ở Cam-pu-chia có trách nhiệm khấu trừ số tiền ăn nói trên vào tiền lương của cán bộ, công nhân viên và nộp vào ngân sách Nhà nước.

Phần cấp phát bằng tiền Riel trên đây nhằm bảo đảm cho cán bộ mua tại chỗ lương thực, một số mặt hàng tươi sống như thịt, cá, rau... thay thế cho việc cung cấp, vận chuyển từ trong nước sang.

Nghiêm cấm cán bộ, công nhân, viên chức Việt Nam lưu hành tiền Việt Nam trên đất Cam-pu-chia.

Các Bộ Lao động, Tài chính, Nội thương, Lương thực cùng với Đoàn chuyên gia căn thường xuyên theo dõi tình hình giá cả trên đất bạn và chế độ cung cấp ở trong nước để điều chỉnh hoặc đề nghị Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng điều chỉnh kịp thời chế độ cấp phát tiền ăn, tiền tiêu vặt và chế độ trả lại công quỹ bằng tiền Việt Nam.

2. Khi đi công tác trên đất bạn, cán bộ, chuyên gia được thanh toán công tác phí bằng tiền Riel. Mức tiền và chế độ thanh toán do Bộ Tài chính cùng với Đoàn chuyên gia quy định.

Trong thời gian đi công tác ở trong nước thì công tác phí được tính bằng tiền Việt Nam theo chế độ chung và do Đoàn chuyên gia thanh toán.

Để bảo đảm điều kiện đi lại thuận tiện, Bộ Giao thông vận tải và Tổng cục Hàng không dân dụng cần quy định chế độ ưu tiên bán vé cho anh chị em đi công tác dài hạn ở Cam-pu-chia, kè cả đi lại trong nước và sang Cam-pu-chia.

3. Hàng năm, cán bộ, chuyên gia được về nước nghỉ phép năm một lần trong thời gian là một tháng (không kể thời gian đi về); những ngày đi đường được thanh toán như đi công tác ở trong nước và do Đoàn chuyên gia thanh toán.

4. Chế độ bồi dưỡng nâng cao trình độ:

Các ngành, các cơ quan trung ương và địa phương có cán bộ, công nhân, viên chức sang giúp Cam-pu-chia dài hạn, cần có kế hoạch bồi dưỡng ngắn hạn (khoảng một tháng) để giúp anh chị em nắm được tình hình chung ở trong nước và những

kinh nghiệm thực tế về chuyên môn của ngành, của địa phương.

Bên cạnh việc giáo dục thường xuyên về tư tưởng, chính sách, Đoàn chuyên gia có trách nhiệm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo từng loại cán bộ, chuyên gia bằng cách tổ chức các lớp học tập trung tại chỗ, hoặc giới thiệu và cử cán bộ, chuyên gia về theo học các trường, lớp học lý luận, chuyên môn, văn hóa, các trường đại học, trung học, đào tạo công nhân ở trong nước hoặc ngoài nước.

Các ngành có trường đại học, trung học, dạy nghề cần có chế độ ưu tiên tiếp nhận cho cán bộ, công nhân đi công tác dài hạn ở Cam-pu-chia được thi tuyển vào học ở các trường; Bộ Lao động và các ngành, các địa phương cần sắp xếp công việc làm đối với cán bộ, nhân viên đã hoàn thành nhiệm vụ công tác ở Cam-pu-chia trở về, kè cả việc cho đi học và lao động nước ngoài.

5. Chế độ chăm sóc sức khỏe:

Bộ Y tế nghiên cứu và quy định hợp lý các tuyển điều trị, điều dưỡng cho cán bộ đi công tác ở Cam-pu-chia, khi phải về nước điều trị, điều dưỡng.

Những cán bộ, chuyên gia nào cần được nghỉ hàng năm có bồi dưỡng (ở trong nước hoặc ngoài nước) do Đoàn chuyên gia quyết định. Hàng năm Đoàn chuyên gia lập danh sách và bàn với cơ quan có trách nhiệm ở trong nước để sắp đặt kế hoạch theo tình thần ưu tiên cho những anh chị em công tác ở Cam-pu-chia đi nghỉ hoặc điều dưỡng.

6. Viện Huân chương cần nghiên cứu những hình thức khen thưởng thích hợp để tặng những địa phương, đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong việc làm nghĩa vụ quốc tế và xây dựng mối quan hệ đoàn kết hữu nghị Việt Nam—Cam-pu-chia.

Những cán bộ, công nhân, viên chức công tác ở Cam-pu-chia vi phạm kỷ luật

của Đảng và Nhà nước cần được xử lý nghiêm minh và kịp thời.

III. Về tờ chức và quản lý cán bộ, công nhân, viên chức đi công tác dài hạn ở Cam-pu-chia.

1. Trong thời gian công tác trên đất bạn, Đoàn chuyên gia có trách nhiệm quản lý người sang công tác ở Cam-pu-chia về mọi mặt, đồng thời có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện mọi chính sách, chế độ về lao động và nhân sự.

2. Những cán bộ, công nhân, viên chức được điều từ các cơ quan trong nước đi công tác dài hạn ở Cam-pu-chia thì về biên chế, tiền lương và các quyền lợi khác của cán bộ đó vẫn do cơ quan cũ chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện như khi người đó ở trong nước. Trường hợp đơn vị công tác cũ ở trong nước bị giải thể thì cơ quan quản lý cấp trên có trách nhiệm giao những nhiệm vụ này cho một cơ quan khác kế thừa.

Biên chế của cán bộ đi công tác ở Cam-pu-chia được tính ngoài biên chế và quỹ tiền lương của ngành, địa phương do cấp trên giao cho ngành, địa phương.

Khi cán bộ, công nhân, viên chức đi Cam-pu-chia được điều về nước công tác thì cơ quan, hoặc địa phương cũ quản lý cán bộ đó có trách nhiệm bố trí công tác.

Các ngành, các địa phương có trách nhiệm quản lý và thi hành các chính sách, chế độ có liên quan đến gia đình anh chị em đi công tác dài hạn ở Cam-pu-chia.

IV. Điều khoản thi hành.

1. Chế độ này chỉ thi hành đối với những cán bộ được giao nhiệm vụ đi công tác dài hạn (3 năm trở lên) ở Cam-pu-chia, hoặc những cán bộ, công nhân, viên chức phục vụ dài hạn (3 năm trở lên) Đoàn chuyên gia của ta ở Cam-pu-chia.

Đối với cán bộ sang công tác ở Cam-pu-chia để làm từng việc cụ thể trong một thời gian ngắn; những công nhân sang Cam-pu-chia làm công tác xây dựng cơ bản, giúp về kỹ thuật trong một thời gian ngắn thì không áp dụng chế độ này. Bộ Tài chính và các ngành liên quan nghiên cứu và ban hành sớm chế độ đối với những cán bộ, công nhân, viên chức nói trên.

Bộ Giao thông vận tải và các ngành có nhiều công nhân sang giúp Cam-pu-chia cùng với các ngành liên quan nghiên cứu chế độ riêng cho công nhân đi xây dựng và sản xuất ở Cam-pu-chia và trình Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng quyết định.

Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ cùng với các ngành liên quan có trách nhiệm trình Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng quyết định các chế độ đối với lực lượng vũ trang hoạt động ở Cam-pu-chia.

2. Chế độ này có giá trị thi hành kể từ ngày ký ban hành, riêng điểm 1, phần I (trợ cấp đặc biệt) thi thi hành từ ngày 1 tháng 9 năm 1982; điểm 2, phần I thi thi hành từ ngày 1 tháng 9 năm 1982. Thời gian từ nay đến hết tháng 12 năm 1982, nơi đã cấp tem phiếu thi sử dụng hết tem phiếu, nơi không có tem phiếu thi thi hành như điểm 2, phần I của chỉ thị này; điểm 1 và 2, phần II (tiền ăn, tiền tiêu vặt và công tác phí) thi hành từ ngày 1 tháng 6 năm 1982.

3. Các chế độ trái với những điều quy định trong chỉ thị này đều bãi bỏ.

4. Thủ trưởng các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, trưởng Đoàn chuyên gia ở Cam-pu-chia có trách nhiệm thi hành chỉ thị này.

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 1982

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng
Phó chủ tịch

TỔ HỘU

CÁC BỘ

BỘ LÂM NGHIỆP

THÔNG TƯ số 32-TCCB ngày 9-9-1982 hướng dẫn xây dựng và kiện toàn các lực lượng quản lý, bảo vệ rừng.

Trong những năm qua Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy định về công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Thi hành các văn bản của Nhà nước, công tác quản lý bảo vệ rừng trong những năm gần đây đã có những chuyển biến, tiến bộ bước đầu. Song nhìn chung, rừng và đất lâm nghiệp vẫn chưa được quản lý, bảo vệ tốt. Nhiều nơi tình trạng phá hại rừng vẫn rất nghiêm trọng. Diện tích rừng đang tiếp tục bị thu hẹp nhanh chóng. Tài nguyên rừng bị giảm sút nhiều. Một trong những nguyên nhân xảy ra tình trạng đó là công tác quản lý bảo vệ rừng chưa thè hiện được phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, lực lượng quần chúng bảo vệ rừng chưa được xây dựng rộng khắp, kiềm lâm nhân dân là lực lượng chuyên trách và nòng cốt trong việc quản lý, bảo vệ rừng, nhưng chưa được củng cố và kiện toàn về mọi mặt. Trong mấy năm gần đây, các cơ sở kinh doanh lâm nghiệp lại không có lực lượng chuyên trách làm công tác quản lý bảo vệ rừng; một số nơi tuy có đưa kiềm lâm nhân dân vào hoạt động tại lâm trường nhưng do tò chúc và lè lối làm việc chưa hợp lý nên hoạt động hiệu quả thấp.

Bộ ra thông tư này hướng dẫn việc kiện toàn các lực lượng quản lý, bảo vệ rừng nhằm khắc phục những tồn tại thiếu sót trên, tăng cường hơn nữa công tác quản lý bảo vệ rừng có hiệu quả hơn.